

*Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2026*

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết việc thi hành Thông tư quy định chi tiết về  
cảng hàng không, sân bay (Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT)**

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Thực hiện các Quyết định số 2835/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 về Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản hướng dẫn các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 do Thủ tướng Chính phủ ban hành; Quyết định số 64/QĐ-BXD ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Danh mục và phân công đơn vị soạn thảo, đơn vị tham mưu trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành các Luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành; Quyết định số 2772/QĐ-CHK ngày 24/12/2025 của Cục Hàng không Việt Nam (Cục HKVN) ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của Cục HKVN.

Cục HKVN đã thực hiện tổng kết thi hành Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay (Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT); Quá trình thực hiện, Cục HKVN cũng rà soát các Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29/8/2014 của Bộ GTVT quy định chất lượng dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay (Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT); Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT ngày 14/3/2018 của Bộ GTVT quy định về nhân viên hàng không, đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không (Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT) và các Thông tư sửa đổi, bổ sung để xây dựng nội dung đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong công tác quản lý, cụ thể như sau:

Báo cáo gồm 3 phần tập trung đánh giá tình hình thực hiện công tác quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay; công tác quản chất lượng dịch vụ hàng không vụ hàng không và nhân viên hàng không; đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không lĩnh vực khai thác cảng hàng không từ thời điểm ban hành các thông tư hướng dẫn cho đến nay, trong đó khẳng định các kết quả đã đạt được, các điểm còn vướng mắc trong thực tiễn thi hành và những định hướng sửa đổi, hoàn thiện các quy định của pháp luật nhằm cụ thể hóa Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2025, Nghị định về cảng hàng không và bãi cất, hạ cánh, đồng thời, tăng cường công tác quản lý, khai thác cảng hàng không, bãi cất, hạ cánh, quản lý chất lượng dịch vụ hàng không; đào tạo, huấn

luyện nhân viên hàng không lĩnh vực khai thác cảng hàng không trong thời gian tới.

## **PHẦN I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT**

### **I. Bối cảnh trong nước và quốc tế**

Hàng không dân dụng Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ trong hai thập kỷ vừa qua về vận chuyển hàng không và đầu tư xây dựng cảng hàng không, sân bay. Trong những năm gần đây, hàng không dân dụng Việt Nam đang đứng trước những cơ hội, thách thức mới về yêu cầu thay đổi cấu trúc theo hướng đa dạng hóa để đáp ứng các nhu cầu, đòi hỏi của thị trường trong nước, quốc tế và nhu cầu đi lại của nhân dân; yêu cầu thay đổi về phương thức quản lý, quản trị, phương thức hoạt động để phục hồi sự phát triển và tái cơ cấu các nguồn lực trong đó có nguồn nhân lực hàng không trình độ cao; bảo đảm hài hòa giữa nhiệm vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Các tác động từ tranh chấp, xung đột quốc tế, các cuộc chiến thương mại toàn cầu đã làm giá nhiên liệu hàng không tăng lên rất cao, một số đường bay quốc tế phải thay đổi dẫn đến chi phí vận chuyển tăng, số lượng khách quốc tế bị sụt giảm. Chưa kể, để phục hồi lĩnh vực này và đảm bảo cho nhu cầu vận chuyển và sự phát triển của ngành du lịch, cần có sự đầu tư thỏa đáng vào kết cấu hạ tầng tại các cảng hàng không, sân bay để tránh tình trạng quá tải.

Song song với bối cảnh quốc tế, Hàng không Việt Nam cũng đang đứng trước bối cảnh trong nước có nhiều thay đổi gắn phát triển và đổi mới đất nước gắn với các yêu cầu khách quan mà bối cảnh quốc tế mang lại. Trong xu thế toàn cầu hóa, cách mạng công nghiệp 4.0, các xu hướng mới trong Kỷ nguyên số - xanh, cùng với cạnh tranh địa - chính trị, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành và chỉ đạo tập trung thực hiện các chính sách mới về phân cấp, phân quyền, cải cách tư pháp, cải cách thể chế, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ... nhằm khơi thông các điểm nghẽn, tạo ra động lực mới cho sự phát triển bứt phá, tăng tốc trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Luật hàng không dân dụng Việt Nam được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 10/12/2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026, do đó, việc triển khai xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhằm thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, hoàn thiện cơ chế, chính sách trong lĩnh vực cảng hàng không và bãi cất, hạ cánh; tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về cảng hàng không, bãi cất, hạ cánh là cần thiết.

### **II. Quá trình thực hiện tổng kết**

Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 130/2025/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 10/12/2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 để đảm bảo triển khai đầy đủ, có hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật dưới

Luật, Cục HKVN đã xây dựng Dự thảo Nghị định về cảng hàng không và bãi cất, hạ cánh (Dự thảo Nghị định) trình Bộ Xây dựng, trình Thủ tướng ban hành, hiện Dự thảo Nghị định đã được Bộ Tư pháp tổ chức thẩm định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ.

Quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định, Cục HKVN đã thực hiện tổng kết thi hành Nghị định số 05/2021/NĐ-CP, rà soát các Nghị định có liên quan đến lĩnh vực cảng hàng không, bãi cất, hạ cánh để xây dựng Dự thảo một cách tổng thể, tập trung các nội dung nhằm hướng dẫn chi tiết các Điều của Luật HKDDVN gồm các Điều 11, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 38, 99 và khoản 4 Điều 103, Nghị định số 92/2016/NĐ-CP, Nghị định số 42/2016/NĐ-CP và các nghị định sửa đổi, bổ sung. Cục HKVN cũng đã rà soát các nội dung quy định tại Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT cần thiết quy định tại Nghị định để đảm bảo đầy đủ tính thực thi như: Hệ thống quản lý an toàn, báo cáo, điều tra tai nạn, sự cố, vụ việc an toàn, giám sát viên an toàn, giám sát viên chất lượng dịch vụ, dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất....

Vì vậy, Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT có nhiều nội dung hiện đã được quy định tại Dự thảo Nghị định hoặc đã không còn phù hợp như nội dung quy định về Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành phương tiện, trang thiết bị hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay (TTHC đã được cắt giảm tại Nghị định số 14/2026/NĐ-CP), đồng thời cần bổ sung các nội dung liên quan đến lĩnh vực cảng hàng không và bãi cất, hạ cánh hiện còn nằm rải rác ở các Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29/8/2014, Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT và các thông tư sửa đổi, bổ sung liên quan để đảm bảo tính đồng bộ trong công tác quản lý, thống nhất, dễ dẫn chiếu trong triển khai thực hiện.

Ngoài ra, để đảm bảo thực tế triển khai, các nội dung thay đổi của Thông tư đã được Cục HKVN xin ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị trong ngành hàng không là các đối tượng thực thi, chịu tác động trực tiếp. Ý kiến đóng góp ý của các doanh nghiệp là cơ sở để Cục HKVN nghiên cứu, đánh giá hoàn thiện báo cáo theo hướng *“Xác định rõ những khó khăn, vướng mắc từ quy định của pháp luật và thực tiễn thi hành, đề xuất các chính sách nhằm giải quyết các khó khăn, vướng mắc, phát triển ngành hàng không Việt Nam hiện đại, góp phần phát triển kinh tế - xã hội theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước”*.

## **PHẦN II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI VÀ TỔ CHỨC THI HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

#### **1. Tình hình xây dựng văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành**

Quá trình triển khai thực hiện Thông tư, Cục HKVN thường xuyên cập nhật, báo cáo Bộ Xây dựng để sửa đổi, bổ sung những nội dung vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện Thông tư để kịp thời điều chỉnh phù hợp thực tiễn, đến nay, Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung liên quan (*chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo Báo cáo này*). Nhìn chung, các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn, triển khai thi hành đáp ứng được yêu cầu về nội dung, hình thức, trình tự thủ tục và thẩm quyền ban hành; tạo cơ sở pháp lý cho công tác xây dựng, triển khai thực hiện chiến lược, quy hoạch phát triển hàng không dân dụng nói chung và cảng hàng không, sân bay nói riêng, góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành giao thông vận tải và công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh của đất nước.

## **2. Công tác truyền truyền, phổ biến**

Công tác truyền truyền, phổ biến các Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT; Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29/8/2014; Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT được xác định là công tác trọng tâm, đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động hàng không dân dụng nhằm bảo đảm an ninh, an toàn.

Cơ quan quản lý nhà nước về hàng không dân dụng đã phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng, cơ quan quản lý chuyên ngành triển khai có hiệu quả việc truyền truyền, phổ biến các chính sách pháp luật về hàng không dân dụng đến mọi đối tượng chịu tác động; Gửi văn bản triển khai thực hiện thông tư đến các cơ quan, đơn vị liên quan; thường xuyên cập nhật các VBQPPL mới ban hành trên cổng thông tin điện tử; thực hiện công bố các thủ tục hành chính mới; ban hành quy trình hướng dẫn về khai thác cảng hàng không, quy trình hướng dẫn nghiệp vụ nhân viên hàng không... tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc tra cứu, tiếp cận thông tin một cách kịp thời.

## **3. Công tác cải cách hành chính**

Dự thảo Thông tư quy định chi tiết một số điều của Nghị định về cảng hàng không và bãi cất, hạ cánh và Nghị định quy định một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam về Nhà chức trách hàng không Việt Nam và quản lý an toàn hàng không không quy định thủ tục hành chính, không quy định các nội dung làm gia tăng điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp.

Quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định về cảng hàng không và bãi cất, hạ cánh, xác định rõ mục tiêu của Chính phủ về việc cải cách hành chính trong hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Cục HKVN đã tiến hành đánh giá đầy đủ tác động của thủ tục hành chính, thực hiện triệt để mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa về trình tự, cách thức, hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý nhanh các phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp nhưng vẫn đảm bảo sự cần thiết, tính hợp hiến, hợp pháp và chi phí thực hiện.

#### **4. Công tác kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm**

Công tác kiểm tra việc thực hiện theo dõi thi hành pháp luật về hàng không dân dụng lĩnh vực khai thác cảng hàng không, sân bay trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, cảng vụ hàng không khu vực thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan, đơn vị tại cảng hàng không, sân bay, nhanh chóng xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm. Công tác thanh tra chuyên ngành được tiến hành toàn diện, ở mọi cấp, mọi đối tượng quản lý giúp phát hiện sơ hở, thiếu sót của hệ thống nhằm khắc phục và phòng ngừa kịp thời.

## **II. KẾT QUẢ THI HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, ĐÁNH GIÁ ƯU ĐIỂM, BẤT CẬP CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

### **1. Về kết quả đạt được**

Trong quá trình triển khai thi hành Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT; Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29/8/2014; Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT, Cục HKVN thường xuyên tiếp nhận, trả lời vướng mắc của các cơ quan, đơn vị có hoạt động khai thác tại cảng hàng không, sân bay về các lĩnh vực như: an toàn khai thác cảng hàng không, sân bay, chất lượng dịch vụ tại cảng hàng không và hoạt động đào tạo, huấn luyện nhân viên hàng không lĩnh vực khai thác cảng hàng không, sân bay.

Công tác hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp vướng mắc được thực hiện bằng nhiều hình thức như thông qua việc: hướng dẫn trực tiếp, công văn trả lời, công văn hướng dẫn nghiệp vụ, qua điện thoại, thư điện tử... Từ việc giải đáp vướng mắc thông qua các hình thức nêu trên giúp cho cá nhân, tổ chức áp dụng pháp luật có cách hiểu và thực hiện đúng quy định trong quá trình thực thi pháp luật về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay, qua đó giúp bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các bên tham gia cũng như những người có liên quan.

### **2. Về tồn tại, bất cập**

Bên cạnh kết quả đã đạt được, Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT, Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29/8/2014; Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT còn một số nội dung cần sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định của VBQPPL mới, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và thực tế hoạt động của các cơ quan, đơn vị liên quan như:

- Lược bỏ các nội dung đã được quy định tại Dự thảo Nghị định về cảng hàng không và bãi cất, hạ cánh hoặc đã bãi bỏ do cắt giảm TTHC hoặc được quy định tại các nghị định, thông tư chuyên ngành khác như:

- + Công trình hạ tầng kỹ thuật bảo đảm hoạt động bay;
- + Thuyết minh bảng vẽ tổng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng công trình tại cảng hàng không, sân bay;

- + Sân bay căn cứ của các hãng hàng không trong nước;
- + Đảm bảo điều kiện hoạt động của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng không; các nội dung dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất;
- + Hệ thống quản lý an toàn, báo cáo, điều tra tai nạn, sự cố, vụ việc an toàn;
- + An toàn khai thác khi có hoạt động thi công;
- + Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không, sân bay;
- + Điều phối giờ hạ, cất cánh tại cảng hàng không, sân bay.
- Cập nhật bổ sung, rà soát các nội dung quy định về chất lượng dịch vụ hành khách tại cảng hàng không; quản lý, khai thác bãi cất, hạ cánh; nhân viên hàng không, cơ sở đào tạo huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không.

### **3. Nguyên nhân của các tồn tại, bất cập**

Quá trình tổng kết thi hành cho thấy, Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT, Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29/8/2014; Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT ngoài những kết quả đạt được đã xuất hiện các tồn tại, bất cập trong các chính sách bởi các nguyên nhân khách quan, chủ quan, cụ thể như sau:

#### **3.1. Nguyên nhân khách quan**

- Cùng với sự phát triển của nền kinh tế, các tác động của bối cảnh trong nước và thế giới là sự tăng mạnh về số lượng phương tiện tham gia giao thông; số lượng, quy mô của các doanh nghiệp tham gia hoạt động hàng không và nhu cầu đi lại của người dân. Điều này dẫn đến sự thiếu hụt về nhân lực đặc thù hàng không nói riêng (phi công, nhân viên kỹ thuật, bảo dưỡng tàu bay ...) và nhân viên hàng không lĩnh vực khai thác cảng hàng không, sân bay nói riêng (nhân viên điều khiển, vận hành phương tiện, nhân viên khai thác mặt đất phục vụ chuyến bay,..), gây áp lực lên hạ tầng cảng hàng không và phần nào lên công tác quản lý nhà nước về hàng không dân dụng.

- Ý thức của người dân cùng với các thói quen, tập quán dẫn tới nhiều vi phạm làm ảnh hưởng đến công tác quản lý, an ninh, an toàn và hiệu quả của hoạt động hàng không dân dụng.

- Hệ thống pháp luật có liên quan cũng liên tục được sửa đổi, bổ sung dẫn đến việc thiếu đồng bộ, chồng chéo, gây sự lúng túng cho các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người dân trong việc áp dụng, thực thi các cơ chế, chính sách.

- Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 khiến công nghệ thay đổi nhanh chóng đặt ra những thách thức mới trong việc bắt kịp sự thay đổi của công nghệ hiện đại đồng thời gắn với phát triển bền vững.

### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Các quy định của hệ thống VBQPPL trong lĩnh vực hàng không dân dụng chưa theo kịp sự phát triển nhanh, mạnh mẽ của kinh tế - xã hội và thực tiễn đặt ra trong công tác quản lý hàng không dân dụng.
- Hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động hàng không dân dụng.
- Công tác dự báo về xu thế phát triển của hàng không dân dụng tại một số thời điểm còn chưa sát với tình hình phát triển mạnh mẽ của thị trường hàng không trong bối cảnh hội nhập ngày càng sâu, rộng.
- Công tác quản lý nhà nước về hàng không dân dụng còn thiếu chủ động, chưa theo kịp nhu cầu thị trường hàng không. Nguồn lực cho công tác này còn thiếu, chưa đồng đều về chất lượng giữa bối cảnh tăng trưởng vận tải hàng không ở mức cao, hạ tầng ngành hàng không chưa đảm bảo với đòi hỏi của nhu cầu phát triển.
- Nguồn vốn ngân sách nhà nước chi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng còn hạn hẹp trong khi nhu cầu phát triển kết cấu hạ tầng hàng không trong toàn quốc là rất lớn. Ngân sách nhà nước giành cho công tác đào tạo phát triển nhân lực còn hạn chế, chưa đảm bảo chế độ đãi ngộ, thu hút các nhân lực có năng lực theo tiêu chuẩn của ICAO.

### **PHẦN III. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ**

Luật hàng không dân dụng Việt Nam được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 10/12/2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026 được ban hành, việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành như Nghị định, Thông tư là cần thiết nhằm hoàn thiện, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong hệ thống văn bản pháp luật về hàng không dân dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp được phát triển và cạnh tranh bình đẳng, đáp ứng xu hướng hội nhập với khu vực, thế giới, góp phần bảo đảm an toàn hàng không, an ninh hàng không và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hàng không dân dụng. Dự thảo Thông tư được xây dựng nhằm đạt được các mục đích cụ thể gồm:

- Triển khai hướng dẫn quy định chi tiết Điều 52, Điều 63, Điều 64, Điều 74, Điều 88, Điều 89, Điều 95 của Dự thảo Nghị định cảng hàng không và bãi cất, hạ cánh; Điều 11, Điều 26, Điều 28, Điều 29, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 35, Điều 36, Điều 39, Điều 42, Điều 47, Điều 49, Điều 50 của Dự thảo Nghị định quy định một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam về Nhà chức trách hàng không Việt Nam và quản lý an toàn hàng không;
- Thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ trong hệ thống văn bản quy

phạm pháp luật về hàng không dân dụng; đảm bảo sự tương thích giữa pháp luật Việt Nam với quy định của Điều ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Sửa đổi các nội dung chưa rõ ràng, đồng bộ, gây nhầm lẫn trong quá trình thực hiện, đảm bảo tính khả thi trên thực tế.

- Bãi bỏ các quy định bất hợp lý, không rõ ràng về mục tiêu quản lý.

### **Các nội dung xây dựng gồm:**

#### **1. Duy trì điều kiện về cảng hàng không và bãi cất, hạ cánh**

Bỏ các nội dung thuyết minh bảng vẽ tổng mặt bằng dự án đầu tư xây dựng công trình tại cảng hàng không, sân bay; công trình hạ tầng kỹ thuật bảo đảm hoạt động bay; an toàn khai thác khi có hoạt động thi công; đảm bảo điều kiện hoạt động của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng không; các nội dung dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; bảo đảm năng lực giám sát viên an toàn, giám sát viên chất lượng dịch vụ; hệ thống quản lý an toàn, báo cáo điều tra tai nạn, sự cố, vụ việc an toàn khai thác và khắc phục các hư hỏng do tai nạn, sự cố tại cảng hàng không, sân bay; điều phối giờ hạ, cất cánh tại cảng hàng không, sân bay.

#### **2. Nhân viên hàng không lĩnh vực quản lý, khai thác cảng hàng không**

- Bỏ quy định về mẫu Giấy phép nhân viên điều khiển, vận hành phương tiện trang thiết bị hàng không;

- Bổ sung các quy định về:

+ Chức danh, nhiệm vụ, tiêu chuẩn nhân viên hàng không; kỷ luật lao động, chế độ lao động, chứng chỉ chuyên môn đối với nhân viên hàng không;

+ Cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không lĩnh vực khai thác cảng hàng không (được quy định tại Thông tư số 10/2018/TT-BXD được sửa đổi, bổ sung bởi các Thông tư số 35/2018/TT-BGTVT, Thông tư số 01/2025/TT-BXD);

+ Quản lý nhân viên hàng không và cơ sở dữ liệu nhân viên hàng không.

#### **3. Chất lượng dịch vụ hàng khách tại cảng hàng không**

- Bổ sung 01 chương mới quy định về chất lượng dịch vụ hành khách tại cảng hàng không (được quy định tại Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT).

#### **4. Duy trì điều kiện khai thác bãi cất, hạ cánh**

- Bổ sung 01 chương mới quy định về duy trì điều kiện khai thác bãi cất, hạ cánh

Trên đây là kết quả tổng kết thi hành Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.



Cục Hàng không Việt Nam trân trọng báo cáo./.

**Phụ lục 1- DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

STT	Tên loại văn bản	Số ký hiện, ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
<b>A</b>	<b>THÔNG TƯ</b>				
1.	Thông tư	34/2014/TT-BGTVT ngày 11/8/2014	Thông tư của trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sơn tín hiệu trên đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay	01/3/2015	
2.	Thông tư	36/2014/TT-BGTVT ngày 29/8/2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chất lượng dịch vụ hành khách tại cảng hàng không	01/12/2014	
3.	Thông tư	27/2017/TT-BGTVT ngày 25/8/2017	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chất lượng dịch vụ hành khách tại cảng hàng không và Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không.	01/11/2017	
4.	Thông tư	52/2023/TT-BGTVT ngày 31/12/2023	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2021/TT-BGTVT ngày 30/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay	15/02/2024	

STT	Tên loại văn bản	Số ký hiện, ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
5.	Thông tư	10/2018/TT-BGTVT ngày 14/3/2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về nhân viên hàng không; đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không	10/5/2018	
6.	Thông tư	35/2021/TT-BGTVT ngày 17/12/2021	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT ngày 14/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về nhân viên hàng không; đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không	02/02/2022	
7.	Thông tư	01/2025/TT-BXD ngày 28/3/2025	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 10/2018/TT-BGTVT ngày 14/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về nhân viên hàng không; đào tạo, huấn luyện và sát hạch nhân viên hàng không	15/5/2025	